

HONDA

CÔNG TY TNHH HONDA VIỆT NAM POWER PRODUCTS

Tầng 1&2 - Tòa nhà Đại Minh, 77 Hoàng Văn Thái,
P.Tân Phú, Q.7, TP.HCM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY XỚI ĐẤT FJ500



Honda Motor Co., Ltd.

-1-

I. HƯỚNG DẪN AN TOÀN

Hầu hết các tai nạn đều có thể phòng tránh nếu bạn tuân theo các điều trong Hướng dẫn sử dụng này. Các nguy hiểm thường gặp sẽ được liệt kê ở phần dưới.

Để an toàn cho bạn và cho mọi người xung quanh, xin vui lòng đọc các cảnh báo bên dưới:



Đọc kỹ Hướng dẫn sử dụng trước khi dùng máy xới đất. Việc vận hành không đúng cách có thể gây tổn thương cho người và thiết bị.



Không được vận hành máy xới đất trong phòng kín hoặc khu vực không thông thoáng tốt, không khí bạn hít phải sẽ chứa rất nhiều khí thải độc hại. Hít phải khí thải có thể gây mất ý thức và dẫn đến tử vong.



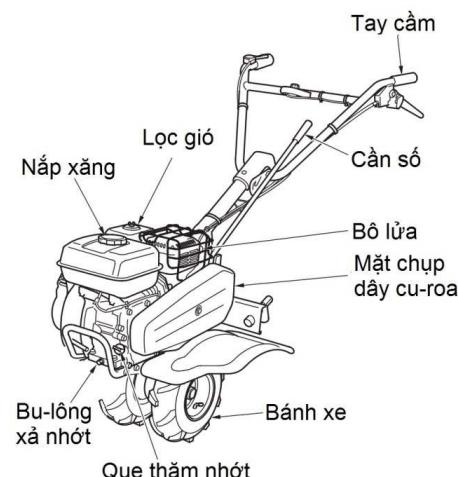
Lưỡi xới rất bén và quay vòng ở tốc độ cao. Vô ý chạm phải có thể gây thương tích nghiêm trọng. Khi động cơ đang hoạt động, giữ tay và chân cách xa lưỡi xới. Dừng máy và nhả ly hợp ra trước khi kiểm tra hoặc bảo dưỡng lưỡi xới.

-2-

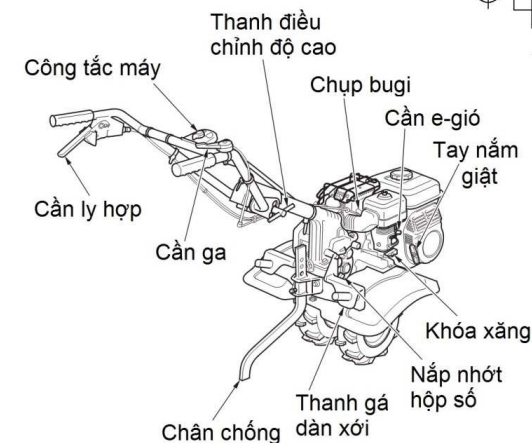


Xăng là chất rất dễ bay hơi, và hơi xăng rất dễ gây ra cháy nổ. **Không** hút thuốc khi châm xăng. **Không** châm tràn xăng, chắc chắn rằng nắp xăng được vặn chặt sau khi châm. Dừng động cơ khi châm xăng và nên châm xăng ở khu vực thông thoáng tốt.

II. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN



-3-



III. KIỂM TRA TRƯỚC KHI VẬN HÀNH

Không đặt các chất dễ cháy gần động cơ.

Trước khi tiến hành kiểm tra, đảm bảo rằng máy xới nằm trên bề mặt phẳng và công tắc máy đang ở vị trí OFF

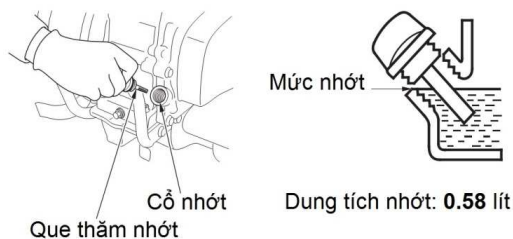
-4-

1. KIỂM TRA ĐỘNG CƠ

1.1. Mức nhớt:

Đặt máy trên bề mặt phẳng và động cơ phải ngừng hoạt động.

1. Tháo que thăm nhớt ra ngoài.
2. Kiểm tra mức nhớt.



3. Nếu mức nhớt thấp, châm thêm nhớt vào cho tới khi nhớt vừa chạm tràn ra cổ châm nhớt.

Sử dụng nhớt cho động cơ xăng 4 thì loại 10W-30 API SE hoặc cao hơn.



4. Lắp que thăm nhớt vào lại.

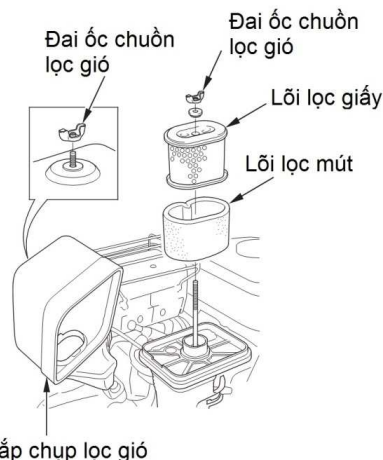
1.2. Lọc gió:

Một bộ lọc gió bẩn sẽ gây cản trở dòng khí nạp đi vào bình xăng con, làm giảm công suất động cơ và giảm hiệu suất của máy xới.

1. Tháo đai ốc chuẩn và nắp chụp lọc gió ra ngoài. Kiểm tra lõi lọc gió có sạch và còn tốt không.

2. Vệ sinh nếu lõi lọc bị nghẹt hoặc quá bẩn. Thay thế nếu lõi lọc bị hư.

3. Lắp nắp chụp và đai ốc chuẩn lọc gió vào lại.



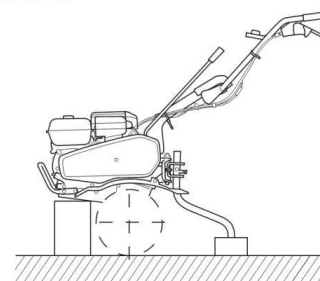
Chú ý: Vận hành máy xới đất mà không có bộ lọc gió, hoặc bộ lọc gió bị hư sẽ dẫn đến bụi bẩn đi vào trong động cơ, gây mòn động cơ. Hư hỏng này sẽ không được bảo hành.

-6-

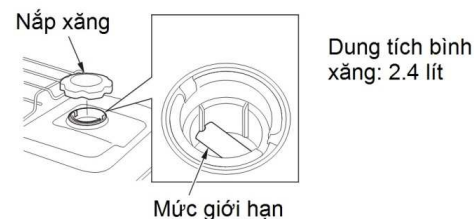
1.3. Kiểm tra mức nhiên liệu:

Vận hành máy với bình nhiên liệu đầy giúp làm giảm thời gian ngừng máy để châm xăng.

Đặt máy trên nền đất phẳng, ngừng động cơ, dùng giá đỡ thích hợp để kê máy sao cho máy nằm ngang như hình bên dưới.



Tháo nắp xăng và kiểm tra mức nhiên liệu. Châm thêm xăng nếu mức nhiên liệu thấp, không châm xăng tràn qua mức giới hạn.



-7-

Châm nhiên liệu ở khu vực thông thoáng tốt trước khi khởi động động cơ. Để động cơ nguội nếu vừa mới hoạt động. Cần thận trọng làm tràn nhiên liệu. Sau khi châm vặn nắp xăng lại cẩn thận.

Không bao giờ châm nhiên liệu ở khu vực mà hơi xăng có thể tiếp xúc với ngọn lửa hoặc tia lửa điện. Giữ xăng tránh xa các thiết bị điện, lò nướng,...

Chú ý: Không sử dụng xăng trộn lẫn với nhớt hoặc xăng bẩn.

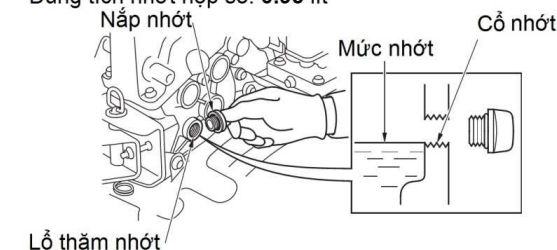
2. KIỂM TRA DÀN XỚI:

2.1. Kiểm tra nhớt hộp số:

Kiểm tra mức nhớt hộp số khi máy xới được đặt trên bề mặt phẳng và động cơ đang ngừng hoạt động.

1. Tháo nắp nhớt hộp số ra ngoài. Mức nhớt phải vừa chạm tràn ra cổ châm nhớt.
2. Nếu mức nhớt thấp, châm thêm nhớt vào cho đến mức trên. Dùng chung loại nhớt được khuyến cáo cho động cơ.
3. Lắp nắp nhớt vào lại.

Dung tích nhớt hộp số: 0.95 lít



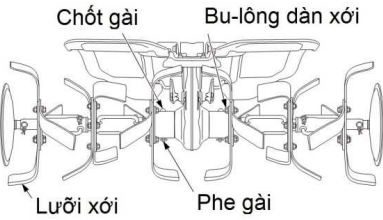
-8-

-5-

2.2. Kiểm tra lưỡi xới, bánh xe:

2.2.1. Kiểm tra lưỡi xới:

- 1. Kiểm tra lưỡi xới có bị nứt, cong hay lỏng ốc không, nếu nhận thấy có điều bất thường vui lòng siết chặt lại, hoặc thay thế chi tiết hư hỏng.
- 2. Kiểm tra các bu-lông, đai ốc có bị lỏng không, siết lại nếu cần thiết.
- 3. Kiểm tra các chốt và phe gài dàn xới có bị thiếu hoặc hư hỏng hay không, thay mới nếu cần thiết.



2.2.2. Kiểm tra áp suất bánh xe:



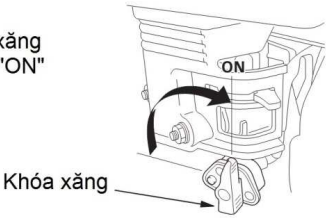
Kích thước bánh xe: 3.5 - 5
Áp suất bánh xe: 150 -180 kpa
(1.53 - 1.84 kgf/cm²)

Van bánh xe

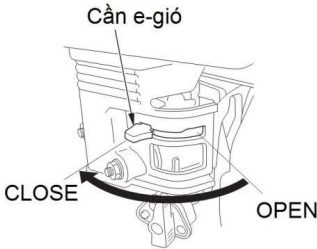
IV. VẬN HÀNH

1. Thao tác khởi động:

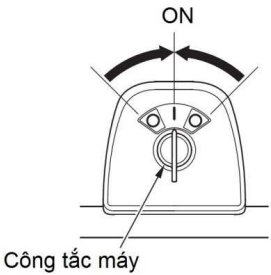
- 1. Gạt cần số về vị trí trung gian "N"



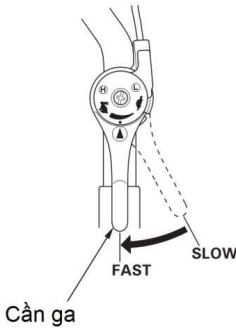
- 2. Vận khóa xăng sang vị trí "ON"
- 3. Chuyển cần e-gió qua vị trí "CLOSE", nếu động cơ nguội.



- 4. Chuyển công tắc máy qua vị trí ON.



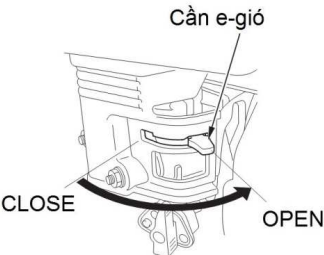
- 5. Tăng ga lên khoảng 1/3



- 6. Kéo tay nắm giạt cho tới khi cảm thấy cứng tay, sau đó giạt mạnh theo hướng mũi tên.



- 7. Khi động cơ đã nổ, nếu cần e-gió đang ở vị trí "CLOSE", chuyển cần e-gió sang vị trí "OPEN"

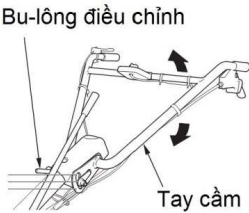


2. Hướng dẫn vận hành:

2.1. Điều chỉnh độ cao tay cầm:

Ngừng động cơ trước khi điều chỉnh độ cao tay cầm.

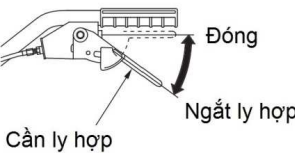
Để điều chỉnh độ cao tay cầm, nới lỏng đai ốc điều chỉnh, sau đó điều chỉnh độ cao cho phù hợp rồi siết đai ốc chỉnh lại.



2.2. Ly hợp:

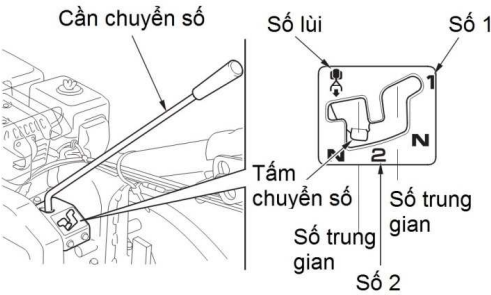
Khi bóp vào cần ly hợp, ly hợp đóng lại, công suất được truyền từ động cơ đến bộ truyền động.

Và ngược lại khi nhả cần ly hợp ra, bộ ly hợp được ngắt, công suất sẽ không được truyền đến bộ truyền động.



2.3. Chọn số dàn xới:

- 1. Trả cần ga về vị trí ga nhỏ nhất.
- 2. Ngắt cần ly hợp.
- 3. Gạt cần chuyển số đến vị trí phù hợp. Nếu cần chuyển số không gài vào được vị trí mong muốn, nhả cần ly hợp ra và di chuyển máy xới một chút sau đó gạt cần số vào lại.



Bảng số

Vị trí số	Tốc độ lưỡi xới(*) v/ph
Số 1	79.5
Số 2	112.9
Số lùi	28.0

(*) Tốc độ động cơ tại 3600 v/ph

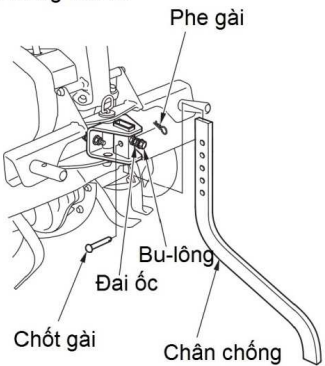
Số lùi:

Sử dụng số lùi trong trường hợp cần thiết để dịch chuyển máy xới ra khỏi chướng ngại.

- 1. Kiểm tra khu vực phía sau bạn và chắc chắn rằng phía sau không có chướng ngại vật.
- 2. Gạt cần ga về vị trí ga nhỏ nhất "SLOW"
- 3. Nhả cần ly hợp ra. Gạt cần chuyển số sang vị trí số lùi.
- 4. Nhắc nhẹ tay cầm lên và bóp cần ly hợp lại. Cần thận lười máy xới về sau.
- 5. Sau khi lùi máy xới đến vị trí mong muốn, nhả cần ly hợp ra và gạt cần chuyển số sang vị trí khác.

2.4. Điều chỉnh độ sâu xới đất:

Chân chống được sử dụng để điều khiển độ sâu xới đất mong muốn.



Để điều chỉnh độ sâu xới, cần thực hiện theo hướng dẫn sau: Tháo phe và chốt gài ra, nới lỏng bu-lông và đai ốc cố định chân chống sau đó điều chỉnh chân chống trượt lên xuống theo độ sâu cần thiết. Sau khi điều chỉnh, siết chặt bu-lông và đai ốc cố định lại cẩn thận. Lắp chốt và phe gài lại.

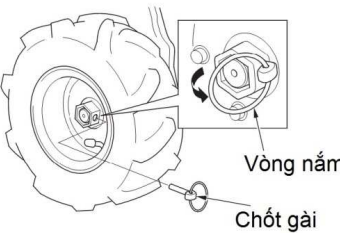
Nếu máy xới bị giật mạnh ở phía trước trong khi xới đất, nhấn tay cầm xuống sâu phía dưới để máy xới đất sâu hơn

2.5. Hướng dẫn lắp dàn xới:

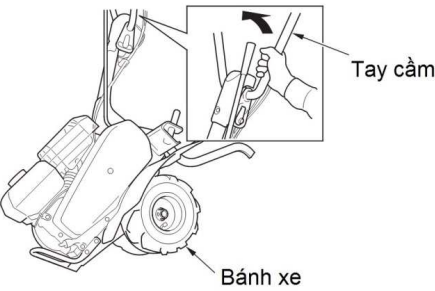
Trong quá trình thực hiện, nên đeo găng tay để bảo vệ tay của bạn.

Trước khi chuyển từ bánh xe qua dàn xới, đặt máy xới trên bề mặt phẳng, ngừng động cơ, và chuyển khóa xăng qua vị trí OFF. Thực hiện theo các bước sau:

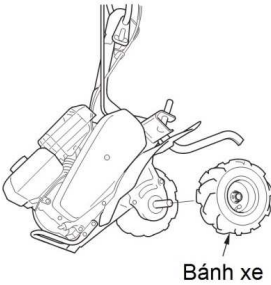
- 1. Nắm vào cái vòng sau đó giạt chốt gài ra ngoài.



2. Nhấc tay cầm lên cao sao cho phần tay nắm phía trước máy xới chạm xuống mặt đất.
Giữ tay cầm và đẩy nó theo hướng mũi tên để nhấc bánh xe khỏi mặt đất và giữ ở vị trí đó.

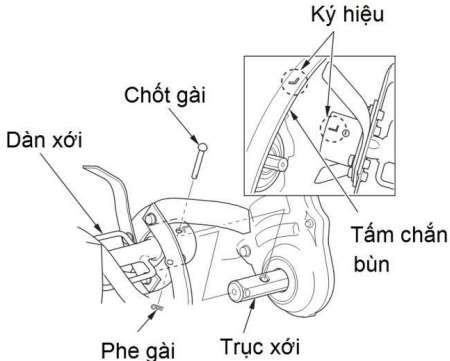


3. Tháo bánh xe ra ngoài.

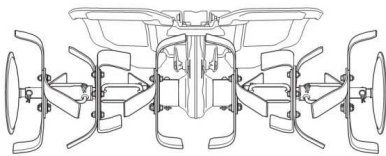


-17-

4. Lắp dàn xới vào theo ký hiệu (L và R) được đóng trên dàn xới sao cho trùng với ký hiệu (L và R) trên tấm chắn bùn.
Sau khi lắp dàn xới vào, lắp chốt và phe gài lại để cố định dàn xới.



5. Sau khi lắp dàn xới xong, chắc chắn rằng vị trí lưỡi xới của cả hai phía đối xứng nhau.

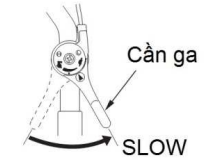


-18-

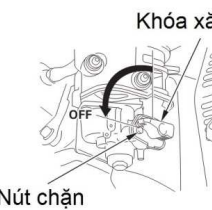
2.6. Dừng động cơ:

Trong trường hợp khẩn cấp, để dừng động cơ, ta chuyển công tắc máy sang vị trí OFF. Trong điều kiện bình thường, thực hiện theo các bước sau:

1. Nhả cần ly hợp ra và gạt cần số về vị trí trung gian "N".



3. Chuyển công tắc máy qua vị trí "OFF".



2. Chuyển cần ga về vị trí ga nhỏ nhất "SLOW".



4. Chuyển khóa xăng về vị trí OFF

-19-

V. BẢO DƯỠNG

Kiểm tra định kỳ và điều chỉnh máy là rất cần thiết để máy luôn hoạt động tốt và đạt hiệu suất cao. Bảo dưỡng thường xuyên sẽ giúp kéo dài tuổi thọ của máy.

Lịch bảo dưỡng ở dưới đây chỉ áp dụng đối với máy xới đất hoạt động trong điều kiện bình thường. Nếu bạn vận hành máy xới trong điều kiện khắc nghiệt như tải nặng, nhiệt độ cao, nhiều bụi bẩn,..., hãy liên hệ với đại lý sửa chữa của bạn để được tư vấn.

Để đảm bảo cho chất lượng và độ bền tốt nhất, hãy sử dụng phụ tùng chính hãng Honda hoặc tương đương để sửa chữa hoặc thay mới. Những phụ tùng không chính hãng hoặc chất lượng không tương đương có thể làm máy nhanh bị hư hỏng.

Chú ý: Trước khi thực hiện bảo dưỡng, phải đặt máy trên bề mặt bằng phẳng, động cơ phải dừng hoàn toàn, công tắc máy phải ở vị trí "OFF". Đeo găng tay khi thực hiện các công việc gắn dây đai và lưỡi xới.

-20-

LỊCH TRÌNH BẢO DƯỠNG

KHOẢNG THỜI GIAN ĐỊNH KỲ Thực hiện định kỳ theo tháng hoặc theo giờ tùy thuộc vào thời gian nào đến trước.		Mỗi lần sử dụng	Tháng đầu hoặc 20 giờ đầu	Mỗi 3 tháng hoặc 50 giờ	Mỗi 6 tháng hoặc 100 giờ	Mỗi năm hoặc 300 giờ
Mục						
Nhớt (dầu bôi trơn)	Kiểm tra Thay mới	○	○		○	
Lọc gió	Kiểm tra Vệ sinh Thay mới	○		○ (1)		○
Bên ngoài máy xới	Kiểm tra	○				
Cần ga	Kiểm tra	○				
Bu-lông, đai ốc	Kiểm tra	○				
Dây cáp	Kiểm tra	○				
Hoạt động động cơ	Kiểm tra	○				
Mặt chụp quạt	Kiểm tra-vệ sinh	○				
Cần ly hợp	Kiểm tra-vệ sinh	○				
Cáp ly hợp	Kiểm tra-điều chỉnh		○ (2)		○ (2)	
Dây đai	Kiểm tra-điều chỉnh		○ (2) (3)		○ (2) (3)	
Nhớt hộp số	Kiểm tra		○			○
Cốc lắng cặn	Vệ sinh				○	
Ga cầm chừng	Kiểm tra-điều chỉnh					○ (2)
Bugì	Kiểm tra-điều chỉnh Thay mới				○	○
Dây ga	Kiểm tra-điều chỉnh					○
Khe hở xupap	Kiểm tra-điều chỉnh					○ (2)
Buồng đốt	Vệ sinh		Sau mỗi 500 giờ (2)			
Bình xăng lớn và lọc	Vệ sinh					○ (2)
Ông xăng	Kiểm tra	Sau mỗi 2 năm (Thay mới nếu cần thiết) (2)				

(1) Bảo dưỡng thường xuyên hơn khi sử dụng ở nơi nhiều bụi bẩn.
(2) Các mục này cần được thực hiện bởi đại lý ủy nhiệm của Honda, trừ khi bạn có đủ dụng cụ và tay nghề để thực hiện.
(3) Kiểm tra dây đai không bị nứt, mòn, thay mới nếu dây đai có hiện tượng bất thường.

-21-

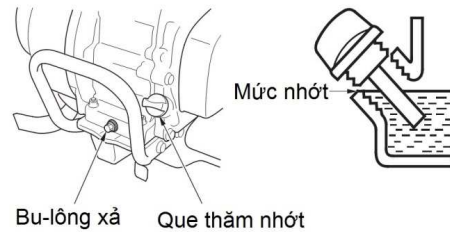
1. THAY NHỚT:

Xả nhớt khi động cơ vẫn còn ấm để nhớt có thể chảy ra nhanh chóng và xả sạch hơn.

- Nhấc tay cầm lên cao sao cho phần tay nắm phía trước máy xới chạm đất và giữ nó ở vị trí đó.
- Đặt khay chứa nhớt xả dưới động cơ để hứng nhớt, sau đó tháo que thăm nhớt, bu-lông xả nhớt và long đèn ra.
- Để nhớt chảy hết ra ngoài, sau đó lắp bu-lông xả nhớt, long đèn và que thăm nhớt lại.
- Đặt máy xới trên bề mặt bằng phẳng, châm nhớt mới vào cho tới khi nhớt chớm tràn ra cổ nhớt.

Sử dụng nhớt cho động cơ xăng 4 thì loại 10W-30 API SE hoặc cao hơn.

Dung tích nhớt: **0.58 lít**



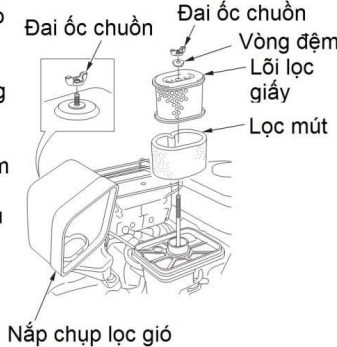
-22-

2. VỆ SINH LỌC GIÓ:

Một bộ lọc gió bẩn sẽ cản trở dòng khí nạp vào bình xăng con, làm giảm hiệu suất động cơ. Nếu bạn vận hành máy xới trong môi trường nhiều bụi bẩn, nên vệ sinh bộ lọc gió thường xuyên hơn.

- Tháo đai ốc chuẩn và nắp chụp lọc gió ra ngoài.
- Tháo đai ốc chuẩn, vòng đệm và lõi lọc ra ngoài, sau đó tách riêng lõi lọc giấy và lọc mút ra.
- Kiểm tra cả hai lõi lọc xem có bị rách hay hư hỏng không, thay thế nếu cần thiết.
- Vệ sinh cả hai lõi lọc nếu chúng có thể sử dụng lại. Vệ sinh lõi lọc mút: Giặt miếng lọc mút trong nước xả phòng tắm sau đó để khô. Nhúng miếng lọc trong nhớt máy, sau đó vắt sạch nhớt thừa. Nhớt thừa sẽ gây cản trở dòng khí nạp và động cơ sẽ ra khỏi khi khởi động. Lọc giấy: Gõ lõi lọc giấy vài lần để bụi bẩn rơi ra ngoài. Không dùng bàn chải để vệ sinh lọc giấy.

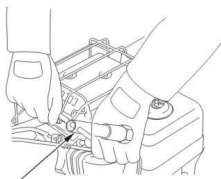
- Lắp miếng lọc mút vào lại lõi lọc giấy.
- Lau sạch bụi bẩn trong nắp chụp lọc gió.
- Lắp lọc giấy, vòng đệm và vận đai ốc chuẩn lại. Lắp nắp chụp lọc gió sau đó vận đai ốc chuẩn lại.



-23-

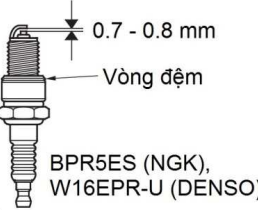
3. VỆ SINH BUGI:

- Tháo chụp bugi ra ngoài, loại bỏ bụi bẩn xung quanh khu vực bugi.
- Dùng tuýp tháo bugi ra ngoài.



Tuýp mở bugi

- Kiểm tra bugi. Thay mới nếu các điện cực bị mòn, hoặc phân cách điện bị nứt.



- Đo khe hở bằng thước lá, điều chỉnh lại nếu cần thiết. Khe hở bugi: 0.7 - 0.8 mm

- Để tránh bị trật ren, lắp bugi vào cẩn thận bằng tay, sau đó dùng tuýp siết chặt bugi lại. Đối với bugi đã qua sử dụng, siết từ 1/8 - 1/4 vòng. Đối với bugi mới, siết 1/2 vòng.

- Lắp chụp bugi vào lại.

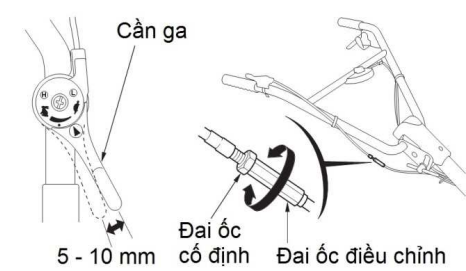
-24-

4. ĐIỀU CHỈNH DÂY CÁP GA:

Đo khoảng tự do của dây cáp ở đầu cần ga.

Khoảng tự do: 5 - 10 mm

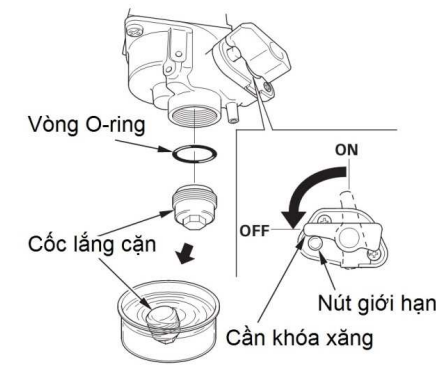
Nếu khoảng tự do không đúng, nới lỏng đai ốc cố định và vặn ốc điều chỉnh ra hoặc vào. Sau khi điều chỉnh siết chặt đai ốc cố định lại.



5. VỆ SINH CỐC LẮNG CẶN:

1. Gạt công tắc máy qua vị trí OFF.
2. Chuyển khóa xăng qua vị trí OFF.
3. Dùng khóa 10 mm tháo cốc lắng cặn ra ngoài.
4. Đổ hết xăng ra ngoài và vệ sinh sạch cốc lắng cặn.
5. Kiểm tra vòng O-ring, thay mới nếu cần thiết.

6. Lắp cốc lắng cặn vào và siết lại cẩn thận.
7. Chuyển khóa xăng sang vị trí ON và kiểm tra xem xăng có bị rò rỉ ra ngoài hay không.



VI. LƯU TRỮ

Sự chuẩn bị trước khi lưu trữ là yếu tố cần thiết để giữ cho máy xới của bạn trông luôn mới và ở trong tình trạng tốt. Các bước thực hiện dưới đây sẽ giúp máy xới của bạn tránh bị rỉ sét, oxy hóa, và giúp động cơ dễ khởi động khi bạn sử dụng lại.

1. VỆ SINH:

1. Rửa máy xới, kể cả phía dưới.

Động cơ:

Rửa động cơ bằng tay, cẩn thận tránh để nước rơi vào trong lọc gió.

Chú ý:

- Sử dụng vòi nước hoặc vòi áp suất để rửa máy có thể dẫn đến nước vào trong lọc gió. Nước vào trong lọc gió có thể làm ướt lõi lọc gió và có thể vào trong bình xăng con hoặc xy lanh động cơ, dẫn đến hư hỏng động cơ.
- Để nước tiếp xúc với các bộ phận nóng của động cơ có thể dẫn đến hư hỏng. Nếu động cơ vừa mới hoạt động xong, để nguội ít nhất nửa tiếng trước khi rửa máy.

Dàn xới: Nếu sử dụng vòi nước hoặc vòi áp suất để rửa dàn xới tránh để nước tiếp xúc với dây đai.

Chú ý: Xịt nước vào các bộ phận nóng có thể dẫn đến hư hỏng do bị làm nguội quá nhanh.

2. Sau khi vệ sinh máy xới, lau khô các bề mặt có thể với tới được.

3. Nổ máy ngoài trời cho tới khi nóng máy và để bay hơi hết nước còn lại trên động cơ.

4. Trong khi động cơ đang nổ, đóng cần ly hợp lại để làm văng nước ra khỏi puli, dây đai, và các bộ phận chuyển động khác.

5. Ngừng động cơ và để nguội.

6. Sau khi máy xới sạch và khô ráo, tô lại các bề mặt bị trầy sơn bằng một lớp nhót mỏng. Dùng nhót bôi trơn dây ga.

7. Dùng mỡ bôi vào chốt cần ly hợp.

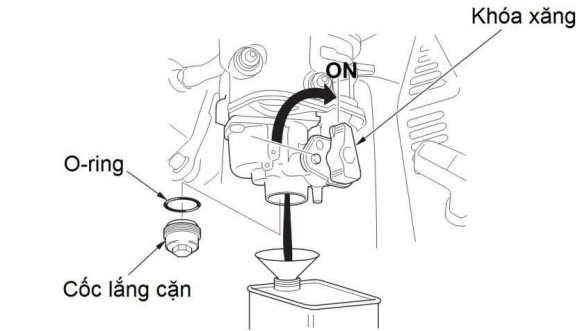
Không được đặt máy xới với phần tay cầm chống xuống đất nó sẽ làm nhót đi vào buồng đốt hoặc làm nhiên liệu chảy ra ngoài.

2. NHIÊN LIỆU:

Khi lưu trữ trong thời gian dài, xăng sẽ bị ô xy hóa và sẽ giảm chất lượng. Xăng cũ sẽ làm động cơ khó khởi động và làm nghẹt bình xăng con.

Xả xăng trong bình xăng lớn và bình xăng con:

1. Đặt bình chứa xăng dưới bình xăng con, sử dụng phễu để xả xăng không bị tràn ra ngoài.
2. Tháo cốc lắng cặn và vòng O-ring ra ngoài.

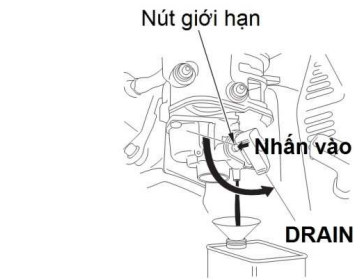


3. Chuyển khóa xăng sang vị trí ON. Xả xăng vào bình chứa.

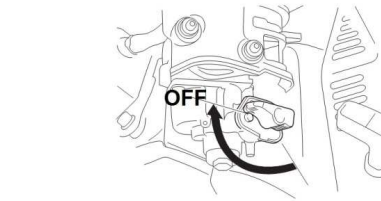
4. Để xăng chảy ra hết, sau đó chuyển cần khóa xăng về vị trí OFF.

Trường hợp chỉ xả xăng trong bình xăng con, thực hiện theo các bước dưới đây:

5. Nhấn và giữ nút giới hạn sau đó chuyển khóa xăng sang vị trí xả "DRAIN". Xả xăng vào bình chứa.



6. Để xăng xả hoàn toàn sau đó chuyển khóa xăng trở về vị trí OFF như hình bên dưới.



7. Lắp vòng O-ring và cốc lắng cặn vào lại.

3. NHỚT MÁY:

1. Thay nhớt mới.
2. Tháo bugi ra ngoài.
3. Châm vào xy-lanh động cơ khoảng một muỗng (5-10 ml) nhớt sạch.
4. Kéo nhẹ tay nắm giạt vài lần để bôi trơn nhớt đều lên các bề mặt trong xy-lanh.
5. Lắp bugi và chụp bugi vào lại.
6. Kéo tay nắm giạt thật chậm cho tới khi cảm thấy có lực cản rồi thả nhẹ tay nắm giạt. Lưu trữ máy ở vị trí này giúp ngăn không cho hơi ẩm vào bên trong động cơ.

VII. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Loại máy	GX160
Kiểu máy	4 thì, 1 xi lanh, xupap treo, làm mát bằng không khí
Dung tích xi lanh	163 cc
Đường kính x hành trình piston	68.0 x 45.0 mm
Loại bugi	BPR5ES (NGK), W16EPR-U (DENSO)
Công suất cực đại	3.6 kW (4.9 mã lực)/ 3600 vòng/phút
Tỉ số nén	8.5 : 1
Kiểu đánh lửa	Transito từ tính (IC)
Kiểu khởi động	Bằng tay
Dung tích nhớt	0.58 lít
Dung tích bình nhiên liệu	2.4 lít
Kiểu liên kết truyền động	Dây đai
Nhớt hộp số	0.95 lít
Kích thước (DxRxC)	1340* x 925 x 1080* mm
Trọng lượng khô	61 kg

(*) Khi điều chỉnh độ cao tay cầm ở vị trí thứ hai từ trên xuống
Chú ý: Một vài thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không được thông báo trước.